

Điều khoản tham chiếu

Vị trí công việc	Chuyên gia tư vấn/Công ty tư vấn cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực và huấn luyện trực tiếp tại hiện trường về Ứng dụng giải pháp sinh học trong sản xuất và bảo quản sau thu hoạch nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm tổn thất cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ/hợp tác xã/tổ nhóm sản xuất (DNVVN&SN/HTX/TNSX) thuộc các chuỗi giá trị ưu tiên của dự án SPRINT tại tỉnh Lào Cai.
Địa điểm	Tại các xã/phường tham gia dự án của tỉnh Lào Cai (Yên Bái cũ)
Giai đoạn thực hiện	Từ tháng 05 – 07/2026
Báo cáo đến	Cán bộ đầu mối hoạt động thuộc hợp phần 1 của dự án SPRINT
Dự án	Thúc đẩy khả năng chống chịu, bao trùm và chuyển đổi sáng tạo của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (Dự án SPRINT)
Mã hoạt động	1112.6

1. Bối cảnh

Dự án SPRINT do Chính phủ Canada tài trợ thông qua Bộ Các Vấn đề Toàn Cầu, được triển khai trong giai đoạn 2024-2029. Dự án được thực hiện tại tỉnh Lào Cai (Yên Bái cũ) và do Cowater International trực tiếp thực hiện và quản lý.

Cowater International là một công ty tư vấn phát triển quốc tế hàng đầu, được thành lập vào năm 1985 và có trụ sở chính tại Ottawa (Canada). Cowater đã triển khai thành công hơn 2.500 dự án và hoạt động tại hơn 95 quốc gia. Công ty hợp tác với các chính phủ, khối tư nhân và cộng đồng nhằm triển khai các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy vận động chính sách, cải thiện môi trường và thúc đẩy bình đẳng cơ hội cho tất cả mọi người. (Website: <https://www.cowater.com/en/home/>)

• Tóm tắt về Dự án SPRINT

Dự án SPRINT (Thúc đẩy Khả năng Chống chịu, Bao trùm và Chuyển đổi Sáng tạo của các Doanh nghiệp vừa và nhỏ) là một sáng kiến của Bộ Các vấn đề Toàn cầu Canada tài trợ cho Việt Nam, thông qua Cowater International Inc, triển khai tại tỉnh Lào Cai (Yên Bái cũ) thuộc vùng Tây Bắc của Việt Nam.

Dự án nhằm mục đích cải thiện phúc lợi kinh tế - xã hội của phụ nữ dân tộc thiểu số làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp thông qua việc nâng cao vị thế kinh tế, năng lực lãnh đạo và sự chủ động của họ trong thúc đẩy tăng trưởng sạch. Dự án sẽ triển khai một loạt các biện pháp can thiệp được thiết kế nhằm củng cố hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp vừa và nhỏ và siêu nhỏ (DNVVN&SN), hợp tác xã (HTX) và tổ, nhóm sản xuất (TNSX), tập trung vào phụ nữ dân tộc thiểu số (PNDTTS) trong lĩnh vực nông nghiệp - thực phẩm. Các can thiệp của dự án ưu tiên tập trung vào 08 chuỗi giá trị nông sản chủ lực như: chè Shan Tuyết, quế, táo mèo/son tra, măng tre, gạo nếp, dược liệu, dâu tằm và rau (các loại). Đối tượng hưởng lợi chính là phụ nữ DTTS tại tỉnh Lào Cai (Yên Bái cũ).

Dự án được triển khai trong sáu năm, từ năm 2023 đến năm 2029 (bao gồm giai đoạn khởi động và phê duyệt dự án). Dự án sẽ tập trung giải quyết những khoảng trống về kỹ năng, kiến thức, đồng thời khuyến khích đổi mới và áp dụng các giải pháp phục hồi nông nghiệp và tăng trưởng sạch, bao gồm Năng lượng tái tạo (RE) và Tiết kiệm năng lượng (EE) cho các DNVVN&SN/HTX/TNSX, tập trung vào PNDTTS, đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp - thực phẩm.

2. Mục đích của hoạt động

Hoạt động được thực hiện để góp phần đạt được các mục tiêu, kết quả và đầu ra sau:

- **Mục tiêu cụ thể 1100:** Cải thiện hiệu quả hoạt động của các Doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ (DNVVN&SN), Hợp tác xã (HTX); Tổ, nhóm sản xuất (TNSX) có nhiều lao động là phụ nữ dân tộc thiểu số (PNDTTS) trong chuỗi giá trị có khả năng đáp ứng nhu cầu của từng giới và chống chịu với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nông nghiệp.
- **Kết quả tức thời 1110:** Nâng cao năng lực kinh doanh của các DNVVN&SN, HTX và nhóm SX tập trung nhiều PNDTTS trong phát triển kinh doanh và xây dựng liên kết thị trường trong nông nghiệp.

- **Đầu ra 1111:** Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tổ chức bồi dưỡng cho các DNVVN&SN, HTX và Tổ/nhóm SX tập trung nhiều PNDTTS về tiếp thị kinh doanh có tính đáp ứng giới và bao trùm, cũng như quản lý tài chính

3. Thông tin và yêu cầu của hoạt động

Hoạt động 1112.6: Tổ chức huấn luyện trực tiếp tại hiện trường, theo phương pháp hướng dẫn và làm mẫu trực tiếp và thực hành tại chỗ về chủ đề xây dựng các liên kết chuỗi giá trị đáp ứng giới và thích ứng với khí hậu, đặc biệt là trong việc tiếp cận thị trường địa phương và khu vực cho các đơn vị đang tham gia và hoạt động trong chuỗi của dự án.

- Số lượng và thời lượng: 16 lớp huấn luyện thực hiện tại hiện trường (tuyến xã/phường), mỗi lớp diễn ra trong 02 ngày.
- Thời gian triển khai và hoàn thành các lớp huấn luyện: Trong tháng 5-7/2026 (dự kiến)
- Địa điểm triển khai huấn luyện: tại một số các xã/phường trong vùng dự án SPRINT, thuộc địa bàn các huyện Mù Cang Chải, Văn Chấn, Trạm Tấu, Văn Yên, Lục Yên và thành phố Yên Bái, của tỉnh Yên Bái cũ (địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau)
- Đối tượng và số lượng học viên: Các doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ nhóm SX đang tham gia vào 8 chuỗi giá trị (Chè, táo mèo, quế, măng, gạo nếp, dược liệu, dâu tằm, rau các loại...) thuộc vùng dự án SPRINT. Số lượng học viên mỗi lớp huấn luyện từ 30-40 người/lớp (tỉ lệ PNDTSS chiếm 30-40%)

4. Nội dung huấn luyện chi tiết:

TT	Chuỗi	Nội dung huấn luyện	Nội dung chi tiết	Số lượng lớp
1	Gạo nếp	Nâng cao năng lực sản xuất theo hướng an toàn, bền vững và thích ứng với BĐKH, phát triển năng lực tiếp cận thị trường và tiêu thụ sản phẩm.	Kỹ thuật làm phân hữu cơ từ phụ phẩm công nghiệp và chăn nuôi. (rơm, rạ, cây xanh, phân gia súc, gia cầm...)	02

TT	Chuỗi	Nội dung huấn luyện	Nội dung chi tiết	Số lượng lớp
2	Dâu Tằm	Nâng cao năng lực sản xuất, quản lý rủi ro và đảm bảo chất lượng trong chuỗi dâu tằm, tăng cường khả năng thích ứng với BĐKH và tối ưu hóa nguồn lực sản xuất	Tái sử dụng thân cây dâu sau thu hoạch, kỹ thuật giữ lá dâu tươi và nuôi tằm khỏe.	02
3	Dược liệu (đa dạng)	Nâng cao năng lực sơ chế, chế biến, bảo quản nhằm tăng giá trị sản phẩm. Tăng cường năng lực phát triển sản phẩm, bao bì và tiêu chuẩn chất lượng, phát triển năng lực kết nối thị trường.	Pha chế thuốc bảo vệ thực vật từ thiên nhiên, kỹ thuật bảo quản sau thu hoạch, công nghệ đóng gói bằng chất liệu thân thiện với môi trường.	03
4	Quế	Tăng cường năng lực sản xuất theo tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ	Công nghệ xử lý phụ phẩm quế, công nghệ đóng gói, chống mốc, ẩm...	02
5	Măng (tập trung tre)	Nâng cao năng lực thu hoạch, sơ chế và bảo quản nhằm giảm hao hụt, tăng cường năng lực chế biến đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm. Thúc đẩy thực hành sản xuất thân thiện với môi trường và tận dụng các phế phụ phẩm từ chế biến Măng	Kỹ thuật xử lý chất thải từ quá trình chế biến măng (bể lắng, xử lý nước sau chế biến măng, chế biến thức ăn gia súc hoặc phân vi sinh từ bã thải của măng hoặc bột măng...), kỹ thuật giữ măng tươi lâu, đảm bảo vệ sinh ATTP, thân thiện với môi trường.	03
6	Chè (tập trung vào cỏ thụ)	Nâng cao năng lực bảo quản và duy trì chất lượng sản phẩm sau chế biến, tăng cường năng lực phát triển thị trường và mở rộng kênh tiêu thụ.	Chế biến chè ủ men, hoặc kỹ thuật sấy chè lên hương, sử dụng thiết bị, máy móc chạy bằng nhiên liệu sạch.	02
7	Rau các loại	Nâng cao năng lực sản xuất an toàn và đáp ứng nhu cầu thị	Phương pháp canh tác thân thiện với môi trường, pha	01

TT	Chuỗi	Nội dung huấn luyện	Nội dung chi tiết	Số lượng lớp
		trường, tăng khả năng kết nối thị trường và tiêu thụ sản phẩm	chế, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật từ thiên nhiên.	
8	Táo mèo	Nâng cao năng lực chế biến và phát triển sản phẩm, khả năng tiếp cận thị trường, tăng giá trị sản phẩm.	Kỹ thuật chăm sóc, chế biến và đóng gói thành phẩm.	01

Lưu ý đối với các ứng viên:

- 1) Do các nội dung huấn luyện đa dạng, theo từng chuỗi giá trị, nên trong đề xuất của tư vấn cần nêu rõ phương pháp, dụng cụ, học liệu và thành phần/kinh nghiệm của tư vấn/nhóm tư vấn đảm bảo phù hợp với từng chuỗi giá trị như trong bảng trên, cũng như cách tiếp cận phù hợp với đối tượng học viên và điều kiện kinh tế địa phương.
- 2) Tư vấn/nhóm tư vấn được khuyến khích đề xuất thực hiện toàn bộ hoặc một phần phạm vi hoạt động, phù hợp với năng lực chuyên môn và kinh nghiệm.
- 3) Mỗi lớp huấn luyện sẽ có 02 tư vấn trực tiếp thực hiện hoạt động hướng dẫn, làm mẫu và chỉ đạo chuyên môn. Bên cạnh đó, dự án sẽ bố trí 01 cán bộ kỹ thuật của địa phương để cùng phối hợp và hỗ trợ cho tư vấn triển khai hoạt động huấn luyện .
- 4) Các lớp huấn luyện sẽ được thực hiện theo hình thức kết hợp kiến thức, làm mẫu, hướng dẫn trực tiếp và thực hành tại chỗ. Với từng nội dung huấn luyện (theo từng chuỗi giá trị xác định), danh sách các nguyên liệu, dụng cụ cần thiết cần được tư vấn đề xuất và dự án sẽ chuẩn bị để phục vụ cho cách thức huấn luyện này.

Thời gian phân bổ cho lớp huấn luyện 02 ngày, được đề xuất như sau:

- 0,5 ngày đầu tiên sẽ cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản phù hợp với nội dung của lớp huấn luyện
- 01 ngày tiếp theo sẽ tập trung vào hoạt động làm mẫu, hướng dẫn trực tiếp và thực hành tại chỗ
- 0,5 ngày còn lại sẽ tập trung vào việc nhận xét cách thức thực hành của các học viên, đánh giá về chất lượng của phương pháp huấn luyện đã áp dụng.

5. Kết quả mong đợi

- 1) Một kế hoạch/ lịch đào tạo nêu rõ nội dung, phương pháp huấn luyện
- 2) Có Phiếu đánh giá kết quả trước và sau lớp huấn luyện
- 3) Tài liệu kiến thức cơ bản liên quan đến các nội dung/chủ đề huấn luyện được trình bày tới các học viên (slide); và Tờ rơi hướng dẫn các bước thực hành để phát cho người học
- 4) Trực tiếp thực hiện 16 lớp huấn luyện, chỉ đạo chuyên môn và phối hợp với 01 cán bộ kỹ thuật và 01 tập huấn viên nguồn của địa phương (2 người này do dự án bố trí). Tổng số người học của 16 lớp tập huấn là khoảng 480 - 640 người (trung bình 30-40 người/lớp), trong đó, phụ nữ dân tộc thiểu số chiếm khoảng 30-40%.
- 5) Sau lớp huấn luyện, ít nhất 80% học viên có thể thực hành thuần thục các nội dung đã được hướng dẫn trong các lớp huấn luyện, theo sản phẩm thuộc chuỗi giá trị mà họ đang tham gia, cũng như phù hợp với điều kiện thực tế của họ.
- 6) Xây dựng 01 khung kịch bản cho các video clip (độ dài video khoảng 5 phút), nhằm qui trình hóa các bước làm mẫu/ hướng dẫn của các nội dung huấn luyện đã thực hiện, theo 8 chuỗi giá trị đề cập ở bảng trên.
- 7) Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động.

6. Nhiệm vụ, sản phẩm, thời gian và ngày công tư vấn

Lưu ý: Sản phẩm bàn giao do tư vấn nộp sẽ bằng tiếng Anh và tiếng Việt.

Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Ghi chú
1. Xây dựng kế hoạch, chương trình và tài liệu huấn luyện	- Một kế hoạch/ lịch đào tạo nêu rõ nội dung, phương pháp huấn luyện - Phiếu đánh giá trước và sau tập huấn - 01 bộ tài liệu huấn luyện (slide + tài liệu phát tay bao gồm các bước hướng dẫn thực hành) cho toàn bộ nội dung huấn luyện của 8 chuỗi để phát cho học viên	Trước khi triển khai lớp đầu tiên (tuần 1-2)	Bao gồm thiết kế, hoàn thiện và chỉnh sửa theo góp ý của dự án

Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Ghi chú
2. Tổ chức và triển khai huấn luyện tại hiện trường	Thực hiện 16 lớp huấn luyện với tổng số 480–640 học viên (30–40 người/lớp), đảm bảo tỷ lệ PNDTTS 30–40%	Trong giai đoạn triển khai (05–07/2026)	2 ngày / lớp
3. Xây dựng khung đề cương kịch bản video	Phối hợp với tư vấn dựng video clip để xây dựng kịch bản chi tiết (mỗi chuỗi 1 kịch bản), phục vụ công tác tài liệu hóa các nội dung hướng dẫn và cô đọng kiến thức. Video này sẽ được sử dụng như nguồn tài liệu huấn luyện online, chia sẻ rộng rãi cho các đối tượng liên quan.		
4. Tổng hợp và báo cáo kết quả hoạt động	01 Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	Sau khi hoàn thành toàn bộ các lớp huấn luyện	Có chỉnh sửa theo góp ý của dự án
<p>Tổng số ngày công làm việc của tư vấn cho 16 lớp huấn luyện nói trên không vượt quá 80 ngày.</p> <p>Lưu ý: Ngân sách đề xuất của tư vấn cho hoạt động cần bao gồm cả các loại thuế, phí theo qui định hiện hành. Các chi phí đi lại, ăn nghỉ sẽ do Dự án chi trả theo thực tế thực hiện hoạt động và tuân theo định mức của dự án.</p>			

4. Yêu cầu chuyên môn

Tiêu chí	Yêu cầu
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"> • Tốt nghiệp đại học trong lĩnh vực liên quan như: <ul style="list-style-type: none"> ➢ Nông học, bảo vệ thực vật, khoa học cây trồng ➢ Công nghệ sau thu hoạch, công nghệ thực phẩm ➢ Kinh tế nông nghiệp/phát triển nông thôn

	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát triển cộng đồng hoặc các ngành liên quan
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> • Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong việc đào tạo, tư vấn hoặc huấn luyện cho DNVVN&SN/HTX/TNSX trong lĩnh vực nông nghiệp • Có kinh nghiệm thực tế về: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Canh tác nông nghiệp an toàn, giảm sử dụng đầu vào hóa học ➤ Ứng dụng chế phẩm sinh học hoặc thuốc BVTV từ nguyên liệu tự nhiên ➤ Kỹ thuật bảo quản sau thu hoạch quy mô hộ/nhóm • Có kinh nghiệm làm việc tại các vùng miền núi, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số (là một lợi thế) • Có kinh nghiệm thiết kế và triển khai các chương trình huấn luyện dạng cầm tay chỉ việc, hướng dẫn làm mẫu và thực hành tại hiện trường • Có kinh nghiệm làm việc trực tiếp với hộ sản xuất/HTX, hiểu rõ hạn chế và điều kiện thực tế • Có kinh nghiệm trong các hoạt động huấn luyện cho các nhóm người dân tộc thiểu số, đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số • Người địa phương là một lợi thế
Kỹ năng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> • Thành thạo thiết kế chương trình và tài liệu tập huấn theo phương pháp làm mẫu trực tiếp, cầm tay chỉ việc và hướng dẫn thực hành tại chỗ • Có chuyên môn vững về một hoặc nhiều lĩnh vực sau: <ul style="list-style-type: none"> ➤ Pha chế và sử dụng thuốc BVTV từ nguyên liệu tự nhiên ➤ Kỹ thuật sơ chế và bảo quản sau thu hoạch quy mô nhỏ ➤ Giảm tổn thất sau thu hoạch và duy trì chất lượng sản phẩm. • Có khả năng thiết kế và áp dụng công cụ đánh giá trước và sau tập huấn, theo dõi sự thay đổi về năng lực và hành vi • Hiểu biết về nguyên tắc học tập của người lớn, đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số, và các phương pháp đào tạo dựa vào thực hành và bối cảnh địa phương
Trình độ ngoại ngữ	<ul style="list-style-type: none"> • Thành thạo tiếng Việt (bắt buộc) • Sử dụng tốt tiếng Anh (ưu tiên), đặc biệt cho mục đích báo cáo và soạn thảo tài liệu.

5. Quy trình nộp hồ sơ

Việc lựa chọn tư vấn sẽ được tiến hành thông qua quá trình đánh giá hồ sơ và đề xuất. Các ứng viên, đơn vị quan tâm vui lòng gửi các hồ sơ với tiêu đề **[Ứng tuyển tư vấn _ Hoạt động 1112.6 - Tên tư vấn/công ty]** về địa chỉ email: procurement@sprint-vietnam.com trước **17h00 ngày 15/05/2026**

- Thư bày tỏ nguyện vọng
- Hồ sơ năng lực (CV) của tư vấn
- Đề xuất kỹ thuật và tài chính
- Sản phẩm tương tự đã thực hiện trước đây: tài liệu, công cụ hoặc báo cáo đào tạo/ huấn luyện/ cố vấn (khuyến khích)

Cowater cam kết đảm bảo cơ hội công bằng cho tất cả các ứng viên. Chúng tôi khuyến khích phụ nữ, người khuyết tật và thành viên thuộc các dân tộc thiểu số gửi hồ sơ ứng tuyển. Cowater cảm ơn sự quan tâm và mong muốn đồng hành cùng bạn trong nỗ lực xây dựng một tương lai phát triển bền vững và thịnh vượng.